

TRƯỜNG CHÍNH SÁCH CÔNG VÀ QUẢN LÝ FULBRIGHT

MÔN KINH TẾ VI MÔ - BÀI TẬP TÌNH HUỐNG 1

Tình huống: Cuộc khủng hoảng cà phê

Bài tham khảo số 1 cho học viên

Costa Rica - vốn nổi tiếng với loại cà phê Arabica chất lượng cao, là một trong những nhà cung cấp cà phê tốt nhất thế giới. Tuy chi phí sản xuất rất cao nhưng sản lượng lại chiếm tỷ trọng nhỏ so với tổng cung cà phê arabica thế giới¹. Trong những năm gần đây, tình hình thị trường tiêu thụ cà phê thế giới lại không mấy khả quan, khi giá cà phê nói chung và cà phê arabica nói riêng có xu hướng giảm và nhu cầu tiêu thụ cà phê tăng trưởng thấp. Câu hỏi đặt ra là chúng ta có nên từ bỏ ngành cà phê hay không?

Trong giai đoạn 1997 – 2003, giá tổng hợp của Tổ chức Cà phê Quốc tế (tính theo giá USD năm 2000) đã giảm mạnh². Riêng giá cà phê arabica đã giảm 2 lần³, hiện chỉ còn 57,69 cent/pound (2003). Mức giá này thấp hơn chi phí sản xuất trung bình trong nước. Cho dù giá bán cà phê của Costa Rica có cao hơn từ 20% đến 30% so với giá tham chiếu của thế giới nhờ chất lượng hảo hạng thì vẫn không đủ để duy trì lợi nhuận. Trong khi đó, sản lượng tiêu thụ lại tăng rất chậm⁴. Sự biến động này là do thay đổi cung và cầu cà phê thế giới trong những năm qua.

Nhiều yếu tố có thể ảnh hưởng đến nhu cầu của người tiêu dùng cà phê như giá bán, chất lượng cà phê, hàng hóa thay thế (thức uống nhẹ), thị hiếu và thu nhập của người tiêu dùng. Tuy nhiên, cà phê là hàng hóa thông thường, giá bán không quá cao so với thu nhập bình quân của người dân. Vì cà phê là thức uống có tính gây nghiện nhẹ nên nhu cầu tiêu dùng cà phê tương đối ổn định trong ngắn và trung hạn. Trong dài hạn, người tiêu dùng có thể lựa chọn thức uống khác nếu giá cà phê tăng cao. Bỏ qua các yếu tố khác, ta thấy cầu cà phê ít co giãn so với giá kể cả trong ngắn hạn, trung hạn và dài hạn. Tính chung cả giai đoạn 1984 – 2003, trong khi giá cà phê giảm đến 73% nhưng lượng tiêu thụ cà phê chỉ tăng 23,2% (độ co giãn khoảng 0,32).

Một nguyên nhân khác làm giá cà phê giảm mạnh là dư cung rất lớn. Dư cung trung bình trong các năm 1999-2003 là 23,3 triệu bao/năm do nguồn cung tăng mạnh nhưng tiêu thụ lại tăng rất ít. Brazil đã chuyển vùng trồng cà phê nên sản lượng tăng mạnh và chi phí thấp hơn. Việt Nam đã vươn lên thành nước sản xuất cà phê robusta lớn nhất thế giới. Trong khi đó, ở Hoa Kỳ, nước tiêu thụ gần 20% lượng cà phê thế giới, tình trạng tiêu thụ cà phê giảm nhẹ khi mức tiêu

¹ Do hạn ngạch xuất khẩu ít ỏi của ICA dành cho Costa Rica

² Giảm từ 125,69 cents/pound xuống chỉ còn 50,86 cents/pound

³ Vào các giai đoạn 1990-1993 và giai đoạn 1999-2003

⁴ Tăng từ 84,5 triệu bao (1997) lên 90,9 triệu bao (2003)

thụ thức uống nhẹ tăng lên. Bên cạnh đó, nhu cầu cà phê tăng chậm đều trong giai đoạn 1984-2003 (Hình 3) cùng với mức tiêu thụ bình quân đầu người ở các nước nhập khẩu khác tăng nhẹ và thị trường cà phê thương hạng tăng với tốc độ nhanh hơn so với tổng thể thị trường. Sản lượng cà phê của các nước (trừ Brazil) giữ ở mức tương đối ổn định trong giai đoạn 1999-2003 (Hình 4). Vì cung cà phê được kỳ vọng tiếp tục ổn định và lượng cầu cà phê tiếp tục tăng nhẹ theo xu hướng, giá cà phê được dự đoán sẽ tăng nhẹ trong 5 năm tới. Bên cạnh đó, thời gian sinh trưởng và thu hoạch của cà phê tương đối dài. Nếu từ bỏ ngành cà phê, nông dân khó chủ động được nguồn cung khi giá cà phê tăng. Trong khi Costa Rica lại có ưu thế về điều kiện tự nhiên, chất lượng cà phê. Hơn nữa thị trường tiêu thụ cà phê thế giới có xu hướng chuyển sang hàng có chất lượng cao. Theo tôi, Costa Rica vẫn cần phải phát triển loại cây trồng này bằng cách áp dụng tiến bộ khoa học để cải tiến kỹ thuật canh tác làm giảm chi phí sản xuất và tập trung vào thị trường cao cấp hơn, chế biến sâu để nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm cà phê.

Nếu đặt mình vào vị trí của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp Costa Rica, tôi sẽ khuyến cáo nông dân không từ bỏ ngành sản xuất cà phê. Nhưng thay vào đó, Chính phủ cần có những chính sách khuyến nghị để nông dân chuyển đổi ngành cà phê. Một là, nên duy trì những nông trại sản xuất cà phê chất lượng hảo hạng với chi phí thấp đồng thời có thể kết hợp với các mô hình du lịch sinh thái trải nghiệm cà phê. Hai là, chuyển đổi mô hình sản xuất như các nhà sản xuất cà phê Brazil đã làm nhờ vào cải tiến kỹ thuật canh tác. Từ đó, có thể phát triển các vùng trồng quy mô lớn và cắt giảm chi phí. Bên cạnh đó, có thể kết hợp trồng xen canh các loại cây trồng khác. Ba là, Chính Phủ nên hỗ trợ nghiên cứu giống cây cà phê cho năng suất và chất lượng tốt hơn. Bốn là, cần có một chiến dịch quảng bá cà phê Costa Rica trên thị trường trong nước và thế giới. Song song đó, Chính phủ nên có các chính sách giảm thuế, trợ cấp cho nông dân.